

Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT
Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự án/dự toán mua sắm, gói thầu:

Tên gói thầu: Dịch vụ thuê máy điều hòa không khí

Tên dự án: Dịch vụ thuê máy điều hòa không khí

Địa điểm thực hiện dự án: Trường Tiểu học Phạm Hồng Thái

Giá gói thầu: 1.821.000.000 đồng

Thời gian thực hiện: 05 năm.

2. Mục tiêu công việc:

Dịch vụ thuê máy điều hòa không khí.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

a. Nội dung gói thầu: Cung cấp và lắp đặt (bao gồm cả tài liệu kỹ thuật hướng dẫn sử dụng, kiểm định và giấy phép sử dụng, bảo hành bảo trì trong thời gian bảo hành) cho thiết bị, đảm bảo các thông số kỹ thuật, các yêu cầu của hồ sơ thiết kế, E-HSMT và các quy định, quy phạm hiện hành của Việt Nam, đảm bảo tiến độ lắp đặt, cung cấp như yêu cầu của E- HSMT.

b. Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

STT	Tên thiết bị thuê	Nhãn hiệu	Thông số kỹ thuật tương đương hoặc cao hơn
1	Máy điều hòa không khí treo tường – Inverter – 1 chiều lạnh, công suất 2HP (thuê)	Reetech – Model: RTV18-TC-BI/RCV18-TC-BI hoặc tương đương	– Công suất làm lạnh: 18.000 BTU/h (5.118 – 19.450) – Loại: Inverter, 1 chiều lạnh – Điện năng tiêu thụ: 1.850 W (300 – 2.100) – Dòng điện định mức: 8.7A (1.6 – 12.0) – Nguồn điện: 220–240V/1/50Hz – Lưu lượng gió: 900/750/700/650/600/550 /500 m³/h – Môi chất lạnh: R32 – Độ ồn dàn lạnh: 44/36/31 dB(A); dàn nóng: 52 dB(A) – Công nghệ: Inverter tiết kiệm điện, lọc không khí 6 trong 1, Golden Fin chống ăn mòn, làm lạnh nhanh Turbo, tự làm sạch iClean, dễ bảo dưỡng – Năm sản xuất: 2025 trở về sau

			– Thiết bị chính hãng, độ mới $\geq 95\%$ – Nhà thầu chịu trách nhiệm lắp đặt, bảo dưỡng, vận hành và tháo dỡ sau thời gian thuê – Catalogue Reetech RTV-TC-BI kèm theo E-HSDT.
2	Ống đồng dẫn môi chất lạnh Ø6.3/Ø12.7mm + cách nhiệt dày 19mm	Tương đương hoặc cao hơn	– Ống đôi: Ø6.3mm (dày 0.71mm) và Ø12.7mm (dày 0.81mm) – Cách nhiệt dày 19mm – Năm sản xuất 2025 trở về sau, chính hãng, độ mới $\geq 95\%$
3	MCB 1P 20A 6kA	LS / Schneider / Panasonic hoặc tương đương	– Dòng điện định mức: 20A – Dòng cắt: 6kA – Số cực: 1P – Năm sản xuất 2025 trở về sau, chính hãng, độ mới $\geq 95\%$
4	MCCB 3P 100A 22kA	LS / Schneider / Panasonic hoặc tương đương	– Dòng điện định mức: 100A – Dòng cắt: 22kA – Số cực: 3P – Năm sản xuất 2025 trở về sau, chính hãng, độ mới $\geq 95\%$
5	Cáp nguồn CXV 2x2.5mm ²	Cadivi / Trần Phú hoặc tương đương	– Tiết diện: 2x2.5mm² – Mức cách điện: 0.6/1kV – Ruột đồng, cách điện PVC – Năm sản xuất 2025 trở về sau, chính hãng, độ mới $\geq 95\%$
6	Các vật tư phụ, dây điện, nẹp nhựa, ống PVC, ống ruột gà, giá đỡ, vỏ tủ...	Tương đương hoặc cao hơn	– Theo mô tả kỹ thuật chi tiết trong bảng yêu cầu của hồ sơ mời thầu – Năm sản xuất 2025 trở về sau, chính hãng, độ mới $\geq 95\%$
7	Vật tư, phụ kiện, nhân công lắp đặt hoàn chỉnh		– Ty treo, giá đỡ, si quần, tắc kê, băng keo, vít... – Gas lạnh bù cho máy – Khoan tường, trám sơn hoàn thiện – Thuê dàn giáo, vận chuyển, cầu dàn nóng – Nhân công lắp đặt, bảo dưỡng, vệ sinh, tháo dỡ hoàn chỉnh.

c. Công tác bảo hành, bảo trì:

Chế độ bảo hành: Bảo hành miễn phí toàn bộ hệ thống trong suốt thời gian thuê (Thời gian bảo hành trong vòng 4h).

Chế độ bảo trì: Vệ sinh định kỳ 5 lần /năm (vệ sinh dàn lạnh 3 lần.Vệ sinh dàn nóng và dàn lạnh 2 lần).

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương V, gồm các phần như sau:

- a. Giải pháp và phương pháp luận;
- b. Kế hoạch vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, bảo trì.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Hoàn thành khi có biên bản nghiệm thu khối lượng và chất lượng.

